

đồng, giá tiền một phong th- nhiều hơn một phong bì là 600 đồng. Hỏi giá tiền một tem th- là bao nhiêu ?

Tiến hành t- ơng tự bài 3

IV. củng cố, dặn dò

GV cùng HS hệ thống các dạng bài tập.

Dặn dò, nhận xét tiết học

V. BỔ sung :

.....

**LUYỆN TỐ VÀ CÂU:
 ÔN VỀ TỪ CHỈ SỰ VẬT, SO SÁNH**

I. Mục tiêu:

Kiến thức: Giúp HS:

- Xác định đ- ợc các từ ngữ chỉ sự vật (BT1).
- Tìm sự vật đ- ợc so sánh với nhau trong câu văn, câu thơ (BT2)
- Nêu đ- ợc hình ảnh so sánh mình thích và lí do vì sao thích hình ảnh đó (BT3)

Kĩ năng:

- Các em ứng dụng tốt trong giao tiếp hàng ngày.
- B- ớc đầu làm quen với biện pháp tu từ: so sánh.

Thái độ: Nhận biết khái quát điều hay, lí thú trong Tiếng Việt, từ đó yêu thích khám phá môn học.

II. Đồ dùng dạy- học

Bảng phụ viết sẵn khổ thơ nêu trong BT 1.

Viết sẵn các câu văn, câu thơ trong BT2.

Tranh minh hoạ cảnh biển xanh bình yên, một chiếc vòng ngọc thạch.

Tranh minh hoạ một cánh diều hình dấu á.

III. Các hoạt động dạy- học

Hoạt động của GV:	Hoạt động của HS:
<p>A. Mở đầu: LTVC là một phân môn của Tiếng Việt, các em đã đ- ợc làm quen ở lớp 2. Môn học này sẽ giúp các em mở rộng vốn từ , biết cách dùng từ, biết nói thành câu gãy gọn để ng- ời nghe dễ hiểu.</p> <p>B. Dạy bài mới:</p> <p>1. <u>Giới thiệu bài:</u> Hằng ngày, khi nhận xét, miêu tả về các sự vật , hiện t- ợng , các em đã biết nói theo cách so sánh đơn giản.</p>	<p>Theo dõi, xác định môn học.</p>

Ví dụ: *Tóc bà bạc trắng nh- bông; Bàn Thành cao hơn bạn H- ng...*

Trong tiết học hôm nay, các em sẽ ôn về các từ ngữ chỉ sự vật, sau đó sẽ làm quen với những hình ảnh so sánh đẹp trong thơ văn, qua đó rèn luyện óc quan sát. Ai có óc quan sát tốt sẽ biết cách so sánh hay.

2. H- ớng dẫn HS làm BT:

Bài tập 1:

GV treo bảng phụ có nội dung BT:

Tìm các từ ngữ chỉ sự vật trong khổ thơ sau:

Tay em đánh răng
Răng trắng hoa nhài.
Tay em chải tóc
Tóc ngài ánh mai.

Huy Cận

Cô mời 1 em lên bảng làm, cả lớp làm vào vở

* Các em l- u ý: ng- ời hay bộ phận của ng- ời cũng là sự vật.

Bài tập 2: Tìm những sự vật đ- ọc so sánh với nhau trong các câu thơ, câu văn d- ới đây:

a) Hai bàn tay em

Nh- hoa đầu cành.

Huy Cận

b) Mặt biển sáng trong nh- tấm thảm khổng lồ bằng ngọc thạch.

Vũ Tú Nam

c) Cánh diều nh- dấu “á”

Ai vừa tung lên trời.

L- ơng Vĩnh Phúc

d) Ô, cái dấu hỏi

Trông ngộ ngộ ghê

Nh- vành tai nhỏ

Hỏi rồi lắng nghe.

Phạm Nh- Hà

Mời 1 em lên bảng làm câu BT2a. (GV gợi ý HS làm rồi chữa bài).

H: Hai bàn tay của bé đ- ọc so sánh với gì ?

Mời 3 em lên bảng làm 3 câu còn lại
Tổ chức cho HS nhận xét bài làm trên

Theo dõi, xác định, tiếp thu bài học.

Một, hai em đọc to yêu cầu của bài tập.
Cả lớp đọc thầm theo.

1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở:

Tay em đánh răng

Răng trắng hoa nhài.

Tay em chải tóc

Tóc ngài ánh mai

2-3 HS đọc to yêu cầu của bài tập. Cả lớp đọc thầm theo.

1 HS lên bảng làm:

a) Hai bàn tay em

Nh- hoa đầu cành.

Hai bàn tay em đ- ọc so sánh với hoa đầu cành.

3 HS lên bảng làm, cả lớp làm 3 câu còn lại vào vở rồi trao đổi thảo luận theo nhóm 4.

bảng rồi GV chốt lại lời giải đúng:
 b) **Mặt biển** đ-ợc so sánh với **tấm thảm khổng lồ**
 c) **Cánh diều** đ-ợc so sánh với **dấu “á”**
 d) **Dấu hỏi** đ-ợc so sánh với **vành tai nhỏ**
 GV nêu câu hỏi:

- Vì sao **hai bàn tay em** đ-ợc so sánh với **hoa đầu cành** ?

- Vì sao nói **mặt biển** nh- một **tấm thảm khổng lồ** ? Mặt biển và tấm thảm có gì giống nhau ?

- Màu ngọc thạch là màu thế nào ?(GV cho HS xem chiếc vòng bằng ngọc thạch).

*Khi gió lặng , mặt biển phẳng lặng, sáng trong trông nh- một tấm thảm khổng lồ bằng ngọc thạch. (Cho HS xem tranh)

- Vì sao **cánh diều** đ-ợc so sánh với **dấu “á”** ? (GV treo tranh minh hoạ cánh diều rồi vẽ dấu “á” lên bảng).

- Vì sao **dấu hỏi** đ-ợc so sánh với **vành tai nhỏ** ?

Kết luận: Các tác giả quan sát rất tài tình nên đã phát hiện ra sự giống nhau giữa các sự vật trong thế giới xung quanh ta.

Bài tập 3: Trong những hình ảnh so sánh ở BT2, em thích hình ảnh nào ?

Tại sao ?

GV gợi ý HS nói.

IV. Củng cố, dặn dò:

Nhận xét tiết học.

Các em về nhà quan sát các vật xung quanh xem có thể so sánh chúng với những gì ?

V. Bổ sung :

.....

Cả lớp suy nghĩ trả lời:

Vì hai bàn tay của bé nhỏ xinh nh- một bông hoa.

... Đều phẳng, êm và đẹp.

Xanh biếc, sáng trong

Vì cánh diều hình cong cong, võng xuống, giống hệt một dấu “á”

Vì dấu hỏi có dáng cong nở rộng ở phía trên rồi nhỏ dần xuống d-ới.

1-2 HS đọc to yêu cầu BT3

Cả lớp nối tiếp nhau phát biểu, bày tỏ ý kiến của mình.

Toán: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

. Kiến thức: Giúp HS

- Biết cộng, trừ (không nhớ) các số có 3 chữ số.

- Biết giải toán về “Tìm x”, giải bài toán có lời văn có một phép tính trừ.

Kĩ năng:

- Luyện cho các em thực hiện tính cộng, trừ thành thạo các số có 3 chữ số.

Thái độ: Rèn đức tính chịu khó, tự tin, chủ động trong luyện tập toán.

II. Đồ dùng dạy- học:

GV: Bảng phụ viết sẵn BT 3, bìa cứng cắt các hình tam giác.

HS: VBT, các hình tam giác có trong bộ đồ dùng.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV:	Hoạt động của HS:
<p>1. Gợi thiệu: Hôm nay chúng ta tiếp tục ôn tập các bài toán về cộng, trừ (không nhớ) các số có ba chữ số, các bài toán về “Tìm x” và giải toán có lời văn qua bài: Luyện tập.</p> <p>2. H- ướng dẫn HS làm BT ở SGK</p> <p>Bài 1: Đặt tính rồi tính a) $324 + 405$; $761 + 128$; $25 + 721$ b) $645 - 302$; $666 - 333$; $485 - 72$</p> <p>GV sửa bài trên bảng lớp: Bài 2: Tìm x a) $x - 125 = 344$ b) $x + 125 = 266$ Gọi 2 HS lên bảng làm GV: Câu a) x là số bị trừ, vậy để tìm số bị trừ ta làm thế nào ?</p> <p>Sửa bài trên bảng lớp. * Tiến hành tương tự với câu b' Bài 3: GV treo bảng phụ có nội dung bài toán: Một đội đồng diễn thể dục gồm 285 ng- ời, trong đó có 140 nam. Hỏi đội đồng diễn có bao nhiêu nữ ? Gọi 2-3 HS đọc bài toán Hỏi: Bài toán đã cho biết gì ? Bài toán hỏi gì ? Cô mời 1 em lên bảng giải, cả lớp giải vào vở !</p>	<p>Mở vở toán để làm bài.</p> <p>Cả lớp làm bài vào vở, sau đó đổi chéo vở để kiểm tra nhau.</p> <p>Hai HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.</p> <p>2- 3 HS nhắc lại cách tìm số bị trừ sau đó cả lớp cùng làm bài, 1 em lên bảng làm.</p> $\begin{array}{l} \text{a) } x - 125 = 344 \\ \quad x = 344 + 125 \\ \quad x = 469 \end{array} \qquad \begin{array}{l} \text{b) } x + 125 = 266 \\ \quad x = 266 - 125 \\ \quad x = 141 \end{array}$ <p>2- 3 HS lần l- ợt đọc bài toán, cả lớp theo dõi, tìm hiểu đề toán.</p> <p>Có 285 ng- ời, trong đó 140 nam. Hỏi có bao nhiêu nữ ? Bài giải: Số nữ trong đội đồng diễn có là:</p>

<p>GV sửa bài rồi nói thêm: Bài toán đã cho biết có tất cả là 285 ng-ời và trong đó có 140 nam nên ta đã sử dụng phép tính trừ để giải bài toán. Lấy tổng số ng-ời trừ đi số nam thì còn lại là nữ.</p> <p>IV. Cùng có , dặndò GV cùng HS hệ thống các dạng BT. Nhận xét, dặndò</p> <p>V. Bổ sung :</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>$285 - 140 = 145$ (ng-ời) Đáp số: 145 nữ.</p>
--	---

TỰ NHIÊN & XÃ HỘI HOẠT ĐỘNG THỞ & CƠ QUAN HÔ HẤP

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

Giúp HS nêu đ-ợc tên các bộ phận và chức năng của cơ quan hô hấp.

Kĩ năng:

Chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan hô hấp trên tranh vẽ.

Thái độ: Hiểu đ-ợc vai trò của hoạt động thở đối với sự sống của con ng-ời. Từ đó có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi tr-ờng,...

KNS : xác định giá trị, lắng nghe tích cực, giao tiếp

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Các hình trong SGK trang 4,5 phóng to.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV:	Hoạt động của HS:
<p>A. Khởi động: Yêu cầu HS hát tập thể bài: Mở cửa ra (bài hát ở MG). Giới thiệu bài: Bài học đầu tiên trong chủ đề Con ng-ời và sức khỏe giúp các em tìm hiểu về các hoạt động thở và cơ quan hô hấp. Đó là bài 1(ghi đề bài lên bảng)</p> <p>2. Tổ chức các hoạt động: Hoạt động 1:Thực hành cách thở sâu Tổ chức trò chơi: “ Bịt mũi nín thở” Các em hãy bịt mũi, nín thở xem có cảm giác nh- thế nào?</p>	<p>Hát tập thể bài hát Mở cửa ra.</p> <p>Cả lớp làm động tác bịt mũi nín thở rồi sau đó nêu nhận xét.</p>

Hỏi: Em có cảm giác nh- thể nào sau khi nín thở lâu?

Đ- a tranh ở hình 1 trang 4 SGK để cả lớp quan sát sau đó gọi 1 HS lên thực hiện thở sâu nh- hình 1

Yêu cầu HS cả lớp đứng tại chỗ đặt một tay lên ngực và cùng thực hiện hít vào thật sâu và thở ra hết sức.

Kết luận: Khi ta thở lồng ngực phồng lên xẹp xuống đều đặn đó là cử động hô hấp. Hoạt động thở diễn ra liên tục. Cử động hô hấp gồm 2 động tác : hít vào và thở ra. Khi hít vào thật sâu thì ... Nếu bị ng- ng thở từ 3 đến 5 phút ng- ời ta có thể bị chết.

Hoạt động 2: Làm việc với SGK

-Yêu cầu các em mở SGK làm việc theo nhóm đôi. (GV gợi ý h- ớng dẫn HS hoạt động)

- Yêu cầu HS hoạt động cả lớp

Gọi một số cặp lên hỏi- đáp tr- ớc lớp về các bộ phận và chức năng của cơ quan hô hấp.

Kết luận: Cơ quan hô hấp là cơ quan thực hiện sự trao đổi khí giữa cơ thể và môi tr- ờng bên ngoài. Cơ quan hô hấp bao gồm:... Mũi, khí quản, phế quản là đ- ờng dẫn khí. Hai lá phổi có chức năng trao đổi khí.

IV. **Củng cố, dặn dò**

GV gợi ý HS liên hệ thực tế cuộc sống hàng ngày

Giúp HS hiểu: Ng- ời bình th- ờng có

...Thở nhanh hơn, sâu hơn lúc bình th- ờng.

Cả lớp quan sát

HS vừa làm vừa theo dõi cử động phồng lên, xẹp xuống của lồng ngực rồi nêu nhận xét:

Khi ta thở ra lồng ngực xẹp xuống.

Khi ta hít vào lồng ngực phồng lên.

Mở SGK làm việc theo cặp:

Chỉ vào hình vẽ và nói tên các bộ phận của cơ quan hô hấp.

Chỉ cho nhau thấy đ- ờng đi của không khí trên hình 2 trang 5 SGK

Hỏi bạn:

- Mũi dùng để làm gì?

- Khí quản, phế quản có chức năng gì?

- Phổi có chức năng gì?

Chỉ trên hình 5 SGK đ- ờng đi của không khí khi ta hít và thở ra.

Hỏi nhau:

Bạn có lúc nào ăn cơm bị nghẹn ch- a?

Bạn có bị sặc n- ớc bao giờ không?

Điều gì sẽ xảy ra nếu bị dị vật rơi vào đ- ờng thở?

thể nhìn ăn đ-ợc vài ngày thậm chí lâu hơn nh-ng không thể nhìn thờ quá 3 phút. Hoạt động thờ bị ngừng trên 5 phút cơ thể sẽ bị chết. Bởi vậy, khi bị dị vật làm tắc đ-ờng thờ cần phải cấp cứu ngay lập tức.

V.Bổ sung :

.....

BUỔI CHIỀU :
ÔN :LUYỆN TỐ VÀ CÂU:
ÔN VỀ TỪ CHỈ SỰ VẬT, SO SÁNH

I. Mục tiêu:

Kiến thức: Giúp HS:

- Xác định đ-ợc các từ ngữ chỉ sự vật (BT1).
- Tìm sự vật đ-ợc so sánh với nhau trong câu văn, câu thơ (BT2)
- Nêu đ-ợc hình ảnh so sánh mình thích và lí do vì sao thích hình ảnh đó (BT3)

Kĩ năng:

- Các em ứng dụng tốt trong giao tiếp hàng ngày.
- B-ớc đầu làm quen với biện pháp tu từ: so sánh.

Thái độ: Nhận biết khái quát điều hay, lí thú trong Tiếng Việt, từ đó yêu thích khám phá môn học.

II. Đồ dùng dạy- học

Bảng phụ viết sẵn khổ thơ nêu trong BT 1.

Viết sẵn các câu văn, câu thơ trong BT2.

Tranh minh hoạ cảnh biển xanh bình yên, một chiếc vòng ngọc thạch.

Tranh minh hoạ một cánh diều hình dấu á.

III. Các hoạt động dạy- học

Hoạt động của GV:	Hoạt động của HS:
<p>A. Ôn định lớp</p> <p>B. Dạy bài ôn tập</p> <p>1. <u>Giới thiệu bài.</u></p> <p>2. <u>H-ớng dẫn HS làm BT:</u></p> <p><i>Bài tập 1:</i></p> <p>GV treo bảng phụ có nội dung BT:</p> <p>Tìm các từ ngữ chỉ sự vật trong khổ thơ sau:</p> <p>Tay em đánh răng Răng trắng hoa nhài. Tay em chải tóc Tóc ngài ánh mai.</p>	<p>1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở:</p> <p><u>Tay em</u> đánh răng Răng trắng <u>hoa nhài.</u></p>